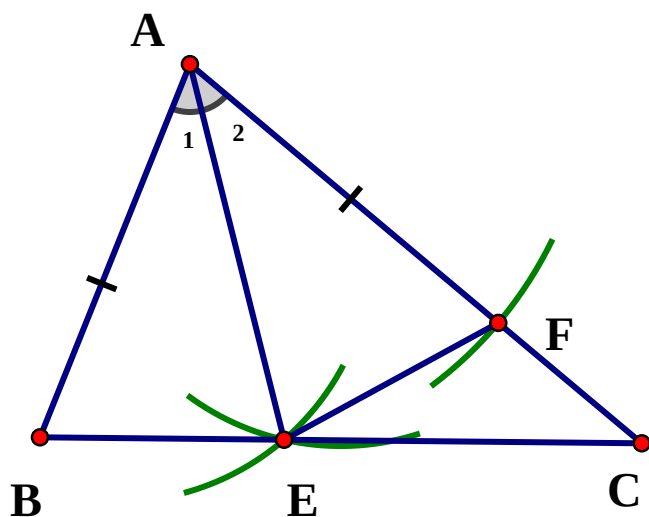


LUYỆN TẬP VỀ TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ HAI CỦA TAM GIÁC

CẠNH – GÓC – CẠNH (C-G-C) (TIẾP)

Bài 1: Cho ΔABC có $AB < AC$. Tia phân giác của góc A cắt cạnh BC tại E. Trên cạnh AC lấy điểm F sao cho $AB = AF$.

- a. Chứng minh: $\Delta ABE = \Delta AFE$.
- b. Chứng minh $BE = EF$.



- a. Chứng minh: $\Delta ABE = \Delta AFE$.

Xét ΔABE và ΔAFE có:

$$AB = AF(\text{gt})$$

$\angle A_1 = \angle A_2$ (AE là tia phân giác của $\angle BAC$)

AE : cạnh chung

Vậy $\Delta ABE = \Delta AFE$ (c.g.c)

- b. Chứng minh $BE = EF$

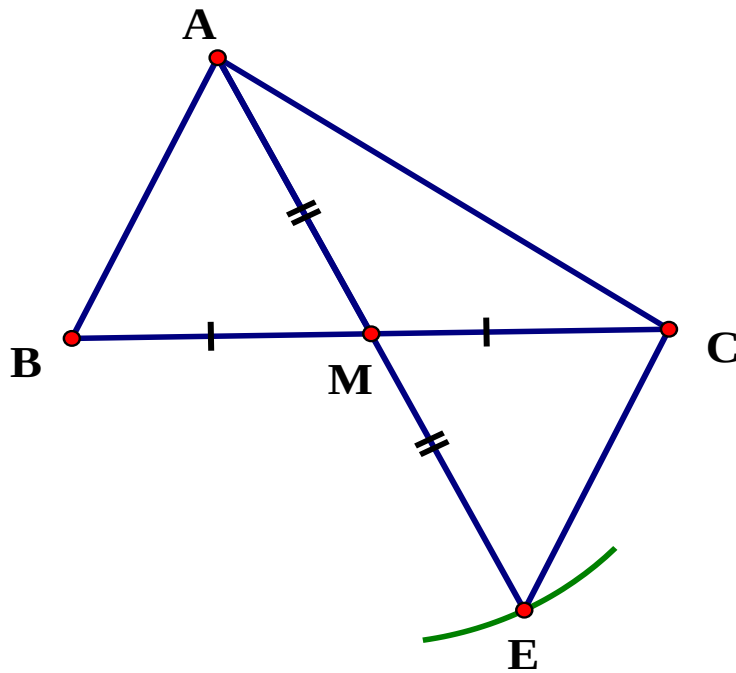
Ta có : $\Delta ABE = \Delta AFE$ (cmt)

$\Rightarrow BE = EF$ (2 cạnh tương ứng)

Bài 2: Cho ΔABC , M là trung điểm của BC. Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho

$$ME = MA.$$

- a. Chứng minh: $\Delta ABM = \Delta ECM$.
- b. Chứng minh: $\angle MAB = \angle MEC$
- c. Chứng minh: $AB \parallel CE$.



a. Chứng minh: $\triangle ABM = \triangle ECM$.

Xét $\triangle ABM$ và $\triangle ECM$ có:

$AM = EM$ (gt)

$\angle AMB = \angle EMC$ (2 góc đối đỉnh)

$BM = MC$ (M là trung điểm của BC)

Vậy $\triangle ABM = \triangle ECM$ (c.g.c)

b. Chứng minh:

$\angle MAB = \angle MEC$

Ta có: $\triangle ABM = \triangle ECM$ (cmt)

$\Rightarrow \angle MAB = \angle MEC$ (2 góc tương ứng).

c. Chứng minh: $AB \parallel CE$.

Ta có: $\angle MAB = \angle MEC$ (cmt)

Mà 2 góc này ở vị trí so le trong.

$\Rightarrow AB \parallel CE$.

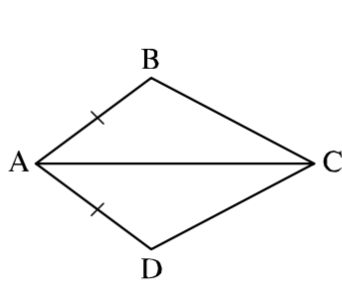
BTVN

Bài tập 1 (BT 27/119 SGK) Nêu thêm một điều kiện để hai tam giác trong mỗi hình vẽ dưới đây là hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – góc – cạnh.

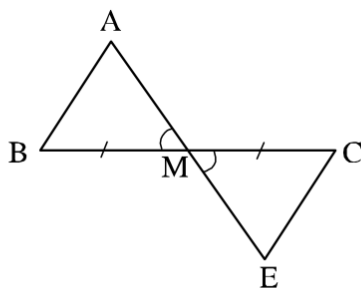
a. $\triangle ABC = \triangle ADC$ (hình 86)

b. $\triangle AMB = \triangle EMC$ (hình 87)

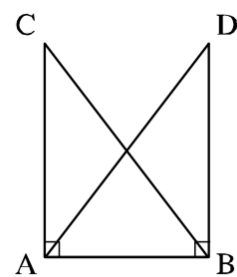
c. $\triangle CAB = \triangle DBA$ (hình 88)



Hình 86

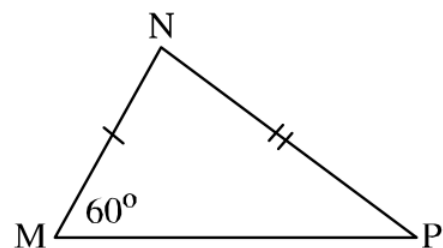
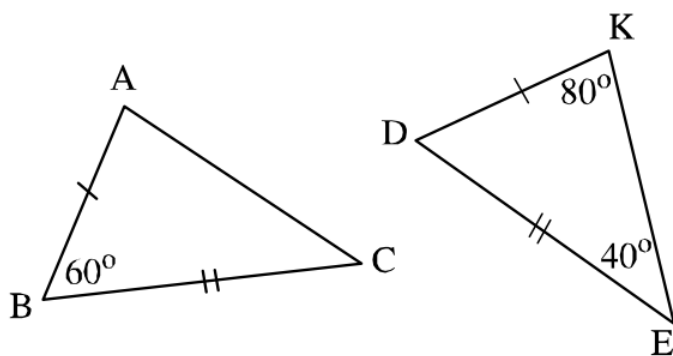


Hình 87



Hình 88

Bài tập 2 (BT 28/120 SGK) Trên hình 89 có các tam giác nào bằng nhau ?



Hình 89